

Số: 02/2022/QĐ-CNTT

Phước Long, ngày 13 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc
“*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*” của người khởi kiện ông Lê Quang V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lê Quang V, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1976 và ông Võ Đình D, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Khu phố 3, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc **thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải** ngày 28 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ:* Bà Nguyễn Thị Hoàng H và ông Võ Đình D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Lê Quang V tổng cộng 1.600.000.000đồng (*Một tỷ sáu trăm triệu đồng*).

- *Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ:*

Bà Nguyễn Thị Hoàng H và ông Võ Đình D có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lê Quang V số tiền 1.600.000.000đồng (*Một tỷ sáu trăm triệu đồng*) sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án có hiệu lực pháp luật;

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tx. Phước Long;
- Chi cục THADS Tx. Phước Long;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phán